TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH CHƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 108/2017/QĐST-HNGĐ	*Thanh Chương, ngày 21 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 92/2017/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2017, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị; Phan Thị N, sinh năm 1988

Địa chỉ : Thôn KT, xã V, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

2. *Bị đơn* : Anh; Trần Văn T, sinh năm 1981

Địa chỉ : Thôn KT, xã V, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11/8/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị N và anh Trần Văn T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị N và anh Trần Văn T.

* *Về trách nhiệm nuôi con chung*: Hai đương sự thống nhất vợ chồng có 02 con chung tên là Trần Thị Thảo V, sinh ngày 19/10/2005 và cháu Trần Phan Linh Đ, sinh ngày 16/5/2015. Ly hôn giao 02 cháu Trần Thị Thảo V và Trần Phan Linh Đ, cho chị Phan Thị N trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Trần Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 1.000.000 đồng/tháng (*Một triệu đồng*), kể từ tháng 9/2017 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh Trần Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

* *Về chia tài sản chung* : Hai đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

* *Về án phí:* Chị Phan Thị N, phải chịu: 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn), tiền án phí xin ly hôn và 150.000 đồng (một trăm, năm mươi) án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị Phan Thị N được trừ đi 300.000 đồng (Ba trăm) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số 0001126 ngày 21/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKS huyện Thanh Chương
- Chi cục THA DS. H/Thanh Chương
- Các đương sự
- UBND xã V
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Trọng Sơn